

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Số: 99 /2020 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất Quý III năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất Quý III năm 2020 so với Quý III năm 2019 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Quý III.2020	Quý III.2019	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	1,505,355,874,481	1,473,215,199,717	32,140,674,764	2.2
11	Giá vốn hàng bán	966,197,446,075	983,010,171,802	(16,812,725,727)	(1.7)
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	539,158,428,406	490,205,027,915	48,953,400,491	10.0
21	Doanh thu tài chính	7,258,633,321	6,704,484,981	554,148,340	8.3
22	Chi phí tài chính	18,844,106,109	22,926,009,228	(4,081,903,119)	(17.8)
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	19,401,069,315	17,579,908,531	1,821,160,784	10.4
25	Chi phí bán hàng	39,653,816,064	43,475,773,840	(3,821,957,776)	(8.8)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14,964,678,947	15,630,171,617	(665,492,670)	(4.3)
31	Thu nhập khác	459,821,280	389,723,209	70,098,071	18.0
32	Chi phí khác	3,926,799,220	586,615,270	3,340,183,950	569.4
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	469,487,482,667	414,680,666,150	54,806,816,517	13.2
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	68,114,508,043	64,009,672,332	4,104,835,711	6.4
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1,323,902,349)	-	(1,323,902,349)	
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	402,696,876,973	350,670,993,818	52,025,883,155	14.8



II. Chi tiết và nguyên nhân các chỉ tiêu biến động

Quý III.2020, dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng tới Việt Nam và các nền kinh tế lớn trên thế giới. Tuy nhiên, với nỗ lực phát huy các thế mạnh và nguồn lực của mình, doanh thu và lợi nhuận hợp nhất của Vicostone vẫn tăng so với cùng kỳ năm trước.

Cụ thể từng chỉ tiêu như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty tăng 32,140,674,764 đồng (2.2%), giá vốn hàng bán giảm 16,812,725,727 đồng (1.7%) so với cùng kỳ năm trước.

2. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 48,953,400,491 đồng (10.0%) do:

- Lợi nhuận gộp của thành phẩm bán ra tăng 26,262,386,498 đồng (5.5%)
- Lợi nhuận gộp về bán nguyên vật liệu, phụ tùng tăng 22,691,013,993 đồng (146.8%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 554,148,340 (8.3%), chủ yếu do:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 1,516,340,726 đồng (12980.4%)
- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 962,192,386 đồng (14.4%).

4. Chi phí tài chính giảm 4,081,903,119 đồng (17.8%), trong đó:

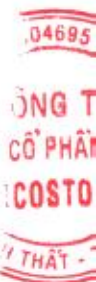
- Lãi tiền vay tăng 1,821,160,784 đồng
- Lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 5,903,063,903 đồng

5. Chi phí bán hàng giảm 3,821,957,776 đồng (8.8%), trong đó:

- Chi phí dịch vụ mua ngoài giảm 2,551,040,944 đồng
- Chi phí nhân công, khấu hao và chi phí bằng tiền khác giảm 1,340,807,304 đồng

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 665,492,670 đồng (4.3%), chủ yếu do chi phí nhân công, chi phí khấu hao và chi phí bằng tiền khác giảm.

Như vậy, Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty tăng 54,806,816,517 đồng (13.2%) và Lợi nhuận sau thuế tăng 52,025,883,155 đồng (14.8 %) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do doanh thu bán hàng, doanh thu tài chính tăng, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm.



Xin chân thành cảm ơn. *Boat*

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCB,
- Lưu VT, TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Anh Tuấn

